

Số: 155/NQ-HĐND

Than Uyên, ngày 15 tháng 10 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN  
KHOÁ XXI - KỲ HỌP THỨ MƯỜI CHÍN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Lai Châu;*

*Căn cứ Công văn số 1687/SKHĐT-KTN ngày 22/8/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 tại tỉnh Lai Châu;*

*Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Than Uyên giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Than Uyên về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;*

Căn cứ Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Than Uyên điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tại Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND huyện Than Uyên giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia và Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Than Uyên giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét Tờ trình số 3624/TTr-UBND ngày 08/10/2024 của UBND huyện về việc đề nghị ban hành Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 193/BC-HĐND ngày 14/10/2024 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 tại các Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 20/12/2022; số 96/NQ-HĐND ngày 28/3/2023; số 117/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Than Uyên, cụ thể như sau:

**1.** Điều chỉnh cơ cấu kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 03 dự án, số tiền 5.043 triệu đồng.
- Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn 01 dự án, số tiền 5.043 triệu đồng.

**2.** Điều chỉnh cơ cấu kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách địa phương:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 01 dự án, số tiền 5.043 triệu đồng.
- Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn 03 dự án, số tiền 5.043 triệu đồng.

*(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân huyện giao

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện

giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành.**

1. Các nội dung khác không điều chỉnh thực hiện theo các Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 20/12/2022; số 96/NQ-HĐND ngày 28/3/2023; số 117/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Than Uyên.

2. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Than Uyên khóa XXI, kỳ họp thứ mười chín thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- TT. HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH.



Lò Văn Hương



**PHỤ BIỂU: DANH MỤC DỰ ÁN CÁC ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG VÀ  
NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

*(Kèm theo Nghị quyết số 155/NQ-HĐND ngày 15/10/2024 của HĐND huyện Than Uyên)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Quy mô	Thời gian thực hiện	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đã giao giai đoạn 2021-2025			Điều chỉnh kế hoạch vốn				Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh			Tỷ lệ hỗ trợ ngân sách trung ương sau điều chỉnh	Ghi chú	
					Số quyết định phê duyệt dự án	Tổng mức đầu tư		Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương	Ngân sách trung ương		Ngân sách địa phương		Tổng cộng	Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương			
						Tổng cộng (tất cả các nguồn vốn)	Ngân sách trung ương				Ngân sách địa phương	Giảm	Tăng	Giảm						Tăng
	<b>Tổng cộng</b>					70.732	41.612	29.120	70.732	41.612	29.120	5.043	5.043	5.043	5.043	70.732	41.612	29.120		
1	Nâng cấp đường trục đường từ QL 32 vào xã Mường Mít	Xã Mường Mít	- Nâng cấp tổng chiều dài tuyến 6,529km, cấp VI, bề rộng nền đường 6m, trong đó: 4,433km kết cấu mặt đường láng nhựa; 2,096km kết cấu mặt đường BTXM. - Công trình thoát nước; kê trên tuyến; công trình phòng hộ; hệ thống an toàn giao thông đầu tư đồng bộ.	2023-2025	477a.27.01.2023; 974.13.4.2023	17.889	13.612	4.277	17.889	13.612	4.277	1.100			1.100	17.889	12.512	5.377	69,9%	
2	Diêm tập kết, trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn 04 xã Phúc Than, Mường Than, Mường Cang, Mường Kim và Thị trấn	Các xã Phúc Than, Mường Than, Mường Cang, Mường Kim, Thị trấn Than Uyên	- San gạt mặt bằng diện tích 7.525m <sup>2</sup> ; nâng cấp đường vào chiều dài 300m; kết cấu mặt đường BTXM. - Các hạng mục: Công; tường rào; ô lưu chứa; rãnh thoát nước bao quanh; ô trồng cây KT; điện chiếu sáng...	2024-2025	3925.17.11.2023	3.500	3.500	-	3.500	3.500	-	1.100			1.100	3.500	2.400	1.100	68,6%	
3	Nâng cấp, mở rộng bãi chôn lấp rác thải	Thị trấn Than Uyên, xã Mường Cang	- San nền diện tích 3.453m <sup>2</sup> ; các tuyến kè bê tông; nhà phân loại rác diện tích xây dựng 404,7m <sup>2</sup> ; nhà nghỉ cho công nhân diện tích xây dựng 145m <sup>2</sup> ; nhà để xe diện tích xây dựng 36m <sup>2</sup> . - Cải tạo, mở rộng bãi chôn lấp rác diện tích 3.130m <sup>2</sup> ; cải tạo hồ bùn. - Công; tường rào; cải tạo đường vào; sân bê tông; cấp điện, cấp nước tổng thể.	2024-2025	3926.17.11.2023	9.343	9.343	-	9.343	9.343	-	2.843			2.843	9.343	6.500	2.843	69,6%	
4	Hệ thống xử lý nước thải tập trung thị trấn Than Uyên (giai đoạn 1)	Thị trấn Than Uyên	Công suất xử lý 300 m <sup>3</sup> /ngày đêm	2024-2025	3924.17.11.2023; 1860.12.6.2024	40.000	15.157	24.843	40.000	15.157	24.843		5.043	5.043		40.000	20.200	19.800	50,5%	